

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022, về việc :”*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Trần Văn H** - Sinh năm 1986

Bà **Phan Thị Ngọc L** - Sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Tổ 62, phường H, quận N, TP Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Văn H và bà Phan Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Có 02 con chung là Trần Gia H – Sinh ngày 20/3/2011 và Trần Gia B – Sinh ngày 13/4/2014.

Ly hôn, các bên thống nhất giao 02 con chung cho ông Trần Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi; bà Phan Thị Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Tự thỏa thuận;;

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** 300.000đ, ông H và bà L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên H thu số **0001336** ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Ông Trần Văn H và bà Phan Thị Ngọc L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Ly hôn, các bên thống nhất giao 02 con chung là Trần Gia H – Sinh ngày 20/3/2011 và Trần Gia B – Sinh ngày 13/4/2014 cho ông Trần Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi; bà Phan Thị Ngọc L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung:** Tự thoả thuận;;

- **Về nợ chung:** Không có.

2. **Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** 300.000đ, ông H và bà L mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên H thu số **0001336** ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- UBND xã Bình Dương, huyện Thăng Bình, QN.
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan